| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 99/2024/HS-ST
Ngày 22-11-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Hoàng Xuân Lam**
*Các Hội thẩm nhân dân:*
Ông **Nguyễn Văn Bình**
Ông **Nguyễn Phước Tường**
***- Thư ký phiên tòa:*** Ông **Cao Trần Khắc Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
*- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang** tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Trường Duy** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

**Phạm Hồng T,** sinh năm: 1991, tại tỉnh Đ. CCCD số 087091005337. HKTT và nơi ở hiện tại: khóm 0, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là ông Phạm Văn H (1964), mẹ là Nguyễn Thị P (đã chết); Vợ là Nguyễn Thị Trúc C (đã chết); Có 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Không, Tiền sự: Không; Về nhân thân: Từ nhỏ sống cùng gia đình tại Khóm 0, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, học hết lớp 9 thì nghỉ học đi làm thuê phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/9/2024 đến ngày 17/9/2024; Bị cáo tại ngoại (Có mặt)

*Bị hại:*
Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1968 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
- Ông Phạm Văn H, sinh năm 1964 (Vắng mặt)
Địa chỉ: khóm 0, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.
- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1988 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp 0, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.
- Anh Trịnh Đức H, sinh năm 1984 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp 0, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.
*Người làm chứng:*
- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984 (Vắng mặt)
- Anh Huỳnh Thành H, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/9/2024, Phạm Hồng T điều khiển xe mô tô biển số 66M1 – 279.79 từ nhà T ở khóm 0, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đ đem theo một số dụng cụ gồm: 01 cây cưa tay, 01 lưỡi cưa sắt, 01 cây dao yếm, 01 cây xà beng và 01 cây kiềm chạy về hướng xã M, huyện C để tìm tài sản trộm cắp, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi ngang vườn mít của ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1968, ở ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang, T phát hiện bên trong căn chồi giữ vườn của ông S có 01 máy bơm nước (mô tơ) hiệu Lepono màu xanh 02HP, không người trông giữ, T đậu xe mô tô trên đường nhựa, cách vườn mít của ông S khoảng 27m. T đi bộ đến vườn mít, dùng xà beng đem theo cạy 02 tấm ván căn chồi rồi đột nhập vào trong chồi, bật đèn pin điện thoại lên tìm vị trí đặt máy bơm nước. T dùng lưỡi cưa sắt cưa dây xích dùng để khóa máy bơm nước, mục đích là để trộm cắp máy bơm nước của ông S. Trong lúc đang thực hiện hành vi cưa dây xích để trộm cắp máy bơm nước, T bị ông S phát hiện truy hô. Sau đó, ông S cùng với anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984 và anh Huỳnh Thanh H, sinh năm 1990, cùng thường trú ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang bắt giữ T và giao cho Công an xã M, huyện C. Qua xác minh, Tiến thừa nhận hành vi trộm cắp máy bơm nước, nên Công an xã M lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang và tạm giữ các vật chứng có liên quan.

Bản kết luận định giá tài sản số 56/KLĐG-TTHS ngày 13/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: Máy bơm nước hiệu Lepono màu xanh 02HP mua tháng 02 năm 2024 trị giá 3.420.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị can Phạm Hồng T đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị can phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can. Bị can không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 cây cưa tay có cán bằng nhựa màu vàng, dài 36 cm, phần lưỡi cưa có nhiều răng cưa, một đầu nhọn, phần lưỡi dài 23 cm, cán dài 13 cm; 01 lưỡi cưa sắt dài 31 cm, ngang 02 cm, hai mặt lưỡi cưa có nhiều răng cưa, có 02 lỗ tròn ở hai đầu lưỡi cưa; 01 cây dao bằng kim loại màu đen dài 40 cm, phần cán tròn bằng kim loại dài 12 cm, phần lưỡi dao dài 28 cm, bề ngang chỗ rộng nhất 08 cm, chỗ hẹp nhất 04 cm, dày 0,5 cm; 01 cây kiềm có cán bọc nhựa màu đỏ đen dài 21 cm, trên thân có chữ Anfast màu đỏ; 01 cây xà beng dài 39 cm, đường kính 02 cm, một đầu dẹp rộng 2,5 cm, một đầu dùng để nại đinh, bề ngang 3,8 cm có một khe ở giữa; 01 xe mô tô kiểu dáng Future màu đen xám (số khung RRKWCH1UM8XT06278, số máy VTT32TL1P52FMH006278) có gắn biển số 66M1 – 279.79; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen xám (số IMEI: 862310059401612).

Đối với xe mô tô kiểu dáng Future màu đen xám (số khung RRKWCH1UM8XT06278, số máy VTT32TL1P52FMH006278) có gắn biển số 66M1 – 279.79 là của ông Phạm Văn H (cha ruột T), sinh năm 1964, thường trú Khóm 0, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp mua của một người không rõ họ tên, ông H đã cho T nhưng không có làm giấy chuyển nhượng sang tên. Kết quả điều tra xác định: Xe mô tô có số khung, số máy nêu trên do anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1988, thường trú ấp 0, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp đứng tên chủ xe, anh N đã bán cho một người không rõ họ tên, địa chỉ nhưng không có làm thủ tục sang tên, anh N không có yêu cầu gì.

Đối với biển số 66M1 – 279.79 T lượm được trên đường và gắn vào xe mô tô kiểu dáng Future nói trên. Kết quả điều tra xác định: Biển số 66M1 – 279.79 là của xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Super Cub, màu đen, số khung MLHJA5896N5206559, số máy JA58E6010401 do anh Trịnh Đức H, sinh năm 1984, thường trú ấp 0, xã L huyện T, tỉnh Đồng Tháp đứng tên chủ xe, anh H đã làm thủ tục đăng ký định danh biển số xe 66M1 – 279.79, nên anh không có yêu cầu gì.

Về xử lý vật chứng: Hiện các vật chứng nêu trên, Cơ quan điều tra còn đang tạm giữ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn S không yêu cầu bồi thường, do bị cáo chưa lấy được tài sản.

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 14/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Phạm Hồng T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Hồng T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 - 09 tháng tù.

Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 cây cưa tay có cán bằng nhựa màu vàng, dài 36cm, phần lưỡi cưa có nhiều răng cưa, một đầu nhọn, phần lưỡi dài 23cm, cán dài 13cm.
- 01 lưỡi cưa sắt dài 31cm, ngang 02cm, hai mặt lưỡi cưa có nhiều răng cưa, có 02 lỗ tròn ở hai đầu lưỡi cưa.
- 01 cây dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, phần cán tròn bằng kim loại dài 12cm, phần lưỡi dao dài 28cm, bề ngang chỗ rộng nhất 08cm, chỗ hẹp nhất 04cm, dày 0,5cm.
- 01 cây kiềm có cán bọc nhựa màu đỏ đen dài 21cm, trên thân có chữ Anfast màu đỏ.
- 01 cây xà beng dài 39cm, đường kính 02cm, một đầu dẹp rộng 2,5cm; một đầu dùng để nại đinh bề ngang 3,8cm có một khe ở giữa.

Tịch thu sung quỹ: 01 xe mô tô kiểu dáng Future màu đen xám (số khung RRKWCH1UM8XT06278, số máy VTT32TL1P52FMH006278), 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen xám (số IMEI: 862310059401612).

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*Về tố tụng:*

[1] Xét trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng vắng mặt không lý do mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ. Xét, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng hoặc trở ngại gì đến việc giải quyết vụ án. Nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp.

*Về nội dung:*

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hồng T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nhưng lại thiếu nhận thức về an ninh, trật tự xã hội. Xuất phát từ việc lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại lấy trộm tài sản của bị hại có giá trị 3.420.000 đồng như đã trình bày trên tại phần nội dung vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về nhân thân:

Mặc dù, bị cáo không có tiền án, tiền sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, bị cáo đã có ý định từ trước là chuẩn bị các dụng cụ và điều khiển xe để tìm tài sản trộm thể hiện việc xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên bị cáo phải chịu mức hình phạt thích đáng. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích, trách nhiệm với xã hội và gia đình.

Quá trình điều tra, bị cáo có khai nhận trước khi thực hiện vụ trộm cắp máy bơm nước của ông S tại đoạn đường dall nông thôn thuộc xã M (không rõ địa chỉ cụ thể) bị cáo nhìn thấy 01 máy bơm nước trong khu vườn cặp đường dall, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp nhưng bị cáo chưa thực hiện hành vi trộm cắp nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C không xem xét xử lý nên không đặt ra xem xét.

[4] Về vật chứng:

- 01 cây cưa tay có cán bằng nhựa màu vàng, dài 36cm, phần lưỡi cưa có nhiều răng cưa, một đầu nhọn, phần lưỡi dài 23cm, cán dài 13cm.

- 01 lưỡi cưa sắt dài 31cm, ngang 02cm, hai mặt lưỡi cưa có nhiều răng cưa, có 02 lỗ tròn ở hai đầu lưỡi cưa.

- 01 cây dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, phần cán tròn bằng kim loại dài 12cm, phần lưỡi dao dài 28cm, bề ngang chỗ rộng nhất 08cm, chỗ hẹp nhất 04cm, dày 0,5cm.

- 01 cây kiềm có cán bọc nhựa màu đỏ đen dài 21cm, trên thân có chữ Anfast màu đỏ.

- 01 cây xà beng dài 39cm, đường kính 02cm, một đầu dẹp rộng 2,5cm; một đầu dùng để nại đinh bề ngang 3,8cm có một khe ở giữa.

Đây là các công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

- 01 xe mô tô kiểu dáng Future màu đen xám (số khung RRKWCH1UM8XT06278, số máy VTT32TL1P52FMH006278), 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen xám (số IMEI: 862310059401612).

Đây là các phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung quỹ là phù hợp.

- Đối với biển số 66M1-279.79, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chờ xử lý sau do chưa làm rõ được nguồn gốc nên không đặt ra xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Ông S không có yêu cầu bồi thường gì nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 292, 293, 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hồng T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Hồng T **06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (trừ đi thời gian bắt, tạm giữ bị cáo từ ngày 10/9/2024 đến ngày 17/9/2024).

**2.** Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 cây cưa tay có cán bằng nhựa màu vàng, dài 36cm, phần lưỡi cưa có nhiều răng cưa, một đầu nhọn, phần lưỡi dài 23cm, cán dài 13cm.

- 01 lưỡi cưa sắt dài 31cm, ngang 02cm, hai mặt lưỡi cưa có nhiều răng cưa, có 02 lỗ tròn ở hai đầu lưỡi cưa.

- 01 cây dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, phần cán tròn bằng kim loại dài 12cm, phần lưỡi dao dài 28cm, bề ngang chỗ rộng nhất 08cm, chỗ hẹp nhất 04cm, dày 0,5cm.

- 01 cây kiềm có cán bọc nhựa màu đỏ đen dài 21cm, trên thân có chữ Anfast màu đỏ.

- 01 cây xà beng dài 39cm, đường kính 02cm, một đầu dẹp rộng 2,5cm; một đầu dùng để nại đinh bề ngang 3,8cm có một khe ở giữa.

Tịch thu sung quỹ:

- 01 xe mô tô kiểu dáng Future màu đen xám (số khung RRKWCH1UM8XT06278, số máy VTT32TL1P52FMH006278), (hiện trạng: không kính chiếu hậu).

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen xám (số IMEI: 862310059401612) (hiện trạng: không khởi động được).

Toàn bộ vật chứng nêu trên được lưu giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C theo Quyết định chuyển vật chứng số 55/QĐ-VKSCB, ngày 14/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

**3.** Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan còn lại thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- CAND huyện C;
- Cơ quan THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Hoàng Xuân Lam**